

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06 /2019/HNGĐ-ST
Ngày 28 - 01-2019
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Châu Hồng Nga.

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Diễm.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Đình Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 984/2018/TLST - HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2018 về “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 181/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 07/12/2018; Quyết định hoãn phiên tòa số 137/2018/QĐST-HNGĐ ngày 25/12/2018; Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2019/QĐST-HNGĐ ngày 09/01/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Diệp Thúy H, sinh năm 1992; tạm trú: Số 22 đường 11 khu phố Đ1, phường A, thị xã K, tỉnh Bình Dương, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Bị đơn: Anh Lê Minh T, sinh năm 1987; tạm trú: 45A/12 khu phố L2, phường A, thị xã K, tỉnh Bình Dương, vắng mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1947; thường trú: 424 ấp L xã T, huyện V tỉnh Đồng Tháp, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 8 năm 2018 và quá trình tố tụng nguyên đơn chị Diệp Thúy H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh Lê Minh T quen biết nhau thời gian khoảng 3 tháng rồi tiến đến hôn nhân năm 2012, vợ chồng không tổ chức lễ cưới nhưng có làm chứng nhận kết hôn tại UBND xã Vĩnh Thạnh, huyện Lập Vò, tỉnh Đồng Tháp (giấy chứng nhận kết hôn số 17 quyển số 01/2012 cấp ngày 17/02/2012). Từ khi về chung sống vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 12/2017 phát sinh mâu thuẫn, do anh T thường xuyên ăn nhậu, chơi bài, chị H nhiều lần khuyên nhủ nhưng anh T không thay đổi, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, anh T đánh chị và cầm dao dọa giết và đuổi chị ra khỏi nhà. Nay chị H xác định tình cảm không còn, chị H yêu cầu ly hôn với anh T.

Về con chung: Chị H và anh T có 01 con chung cháu Lê Minh T1, sinh ngày 12/8/2010. Sau khi ly hôn tiếp tục giao cháu T1 cho anh Lê Minh T nuôi dưỡng, tạm thời chị H không phải cấp dưỡng nuôi con cho anh T.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Lê Minh T: Quá trình tố tụng Tòa án đã triệu tập anh T yêu cầu cung cấp bản tự khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; tham gia phiên tòa vào ngày 25/12/2018, 09/01/2019 và 28/01/2019 nhưng anh T vắng mặt không lý do, không có ý kiến đối với yêu cầu của chị H và cũng không cung cấp tài liệu chứng cứ cho Tòa án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị H trình bày: Bà là mẹ ruột của anh Lê Minh T, là mẹ chồng của chị Diệp Thúy H, cháu Lê Minh T1 là con của anh T, chị H hiện đang sinh sống cùng với bà H và anh T, khi cháu T1 12 tháng tuổi là ở cùng với bà, hàng tháng anh T, chị H có gửi tiền khoảng 2.000.000 đồng về để bà nuôi cháu T1, khoảng tháng 9/2018 chị H không gửi tiền về mà chỉ về thăm cháu T1 và mua đồ cho cháu. Nay chị H và anh T khởi kiện ly hôn, bà có nguyện vọng tiếp tục giao cháu T1 cho bà và anh T nuôi dưỡng vì hiện tại cháu T1 đã ở và đi học ổn định cùng bà và anh T.

Tại biên bản xác minh nguyên nhân mâu thuẫn giữa chị H và anh T do Tòa án tiến hành ngày 05/12/2018, chính quyền địa phương phường Dĩ An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương cung cấp thông tin như sau: Chị H và anh T trước khi nộp đơn khởi kiện ly hôn tại Tòa án chị H không yêu cầu chính quyền địa phương tổ chức hòa giải cơ sở. Quá trình chung sống thực tế mâu thuẫn giữa hai vợ chồng chính quyền địa phương không nắm rõ, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán được phân công thụ lý, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định tại Điều 203 Bộ luật Tố tụng Dân sự, tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 về việc xét xử sơ thẩm vụ án. Sự chấp hành pháp luật của đương sự: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự và các quy định pháp luật liên quan. Bị đơn, người có

quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án. Xét, yêu cầu ly hôn của nguyên đơn chị H là có cơ sở theo quy định pháp luật, về nuôi con chung tiếp tục giao cháu Lê Minh T1 cho anh Lê Minh T nuôi dưỡng là phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được công khai tại phiên tòa, Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Tòa án đã triệu tập hợp lệ đối với bị đơn anh Lê Minh T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị H tham gia phiên tòa nhưng anh T, bà H vắng mặt không lý do. Chị Diệp Thúy H có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227 và 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 Tòa án xét xử vắng mặt chị H, anh T và bà H.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Diệp Thúy H và anh Lê Minh T có chứng nhận kết hôn tại UBND xã Vĩnh Thạnh, huyện Lập Vò, tỉnh Đồng Tháp (giấy chứng nhận kết hôn số 17 quyền số 01/2012 cấp ngày 17/02/2012). Vì vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị H, anh T là hợp pháp.

[3] *Về nội dung yêu cầu ly hôn của chị Diệp Thúy H*: Qua trình bày của chị H thể hiện giữa chị H và anh Lê Minh T trong quá trình chung sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do anh T thường xuyên nhậu, đam mê bài bạc, chị H khuyên nhủ nhưng anh T không nghe còn chửi và đánh đuổi chị. Xét, mục đích của hôn nhân là nhằm xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, hạnh phúc, để đạt được mục đích trên vợ chồng phải thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ và tạo điều kiện cho nhau phát triển về mọi mặt. Qua yêu cầu của chị H thể hiện hôn nhân giữa chị H và anh T không đạt được, khi Tòa án thụ lý vụ án, triệu tập anh T cũng không đến qua đó cho thấy anh T không có thiện chí đoàn tụ gia đình. Nên yêu cầu xin ly hôn của chị H là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về con chung: Chị H và anh T có 01 con chung cháu Lê Minh T1, sinh ngày 12/8/2010. Hiện cháu T1 đang sinh sống ổn định cùng anh T và bà Nguyễn Thị H là mẹ ruột anh T, tại đơn khởi kiện ly hôn chị H có nguyện vọng tiếp tục giao con chung cho anh T nuôi dưỡng, qua làm việc với cháu T1 cháu cũng có nguyện vọng được ở với bà H và anh T. Do vậy, để ổn định cuộc sống của cháu T1 cần tiếp tục giao cháu T1 cho anh T nuôi dưỡng là phù hợp. Về cấp dưỡng nuôi con ghi nhận việc chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử. Do vậy, được chấp nhận.

[5] *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Chị H phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 144, khoản 4 Điều 147, Điều 271, 273, 227 và 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ vào Điều 56 Luật, Điều 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. *Chấp nhận yêu cầu khởi kiện tranh chấp ly hôn, nuôi con của nguyên đơn chị Diệp Thúy H đối với bị đơn anh Lê Minh T.*

Chị Diệp Thúy H được ly hôn anh Lê Minh T (giấy chứng nhận kết hôn số 17 quyền số 01/2012 cấp ngày 17/02/2012 tại UBND xã Vĩnh Thạnh, huyện Lập Vò, tỉnh Đồng Tháp).

1.1 *Về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung:*

Tiếp tục giao cháu Lê Minh T1, sinh ngày 12/8/2010 cho anh Lê Minh T nuôi dưỡng, chị H không phải cấp dưỡng nuôi con cho anh T.

Sau khi ly hôn chị Diệp Thúy H, anh Lê Minh T đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Anh T phải tạo điều kiện cho chị H trong việc thăm nom, chăm sóc con. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

1.3 *Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản:* Chị Diệp Thúy H không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

2. *Về án phí:* Chị Diệp Thúy H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0020131 ngày 11 tháng 9 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Chị Diệp Thúy H, anh Lê Minh T, bà Nguyễn Thị H vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Đương sự (2);
- VKSND thị xã Dĩ An (1);
- CC THADS thị xã Dĩ An (1);
- TAND tỉnh Bình Dương (1);
- UBND x Vĩnh Thạnh, h Lập Vò (1);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Linh

